TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 68/2020/QĐST - HNGĐ	Việt Trì, ngày 06 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đào Thị T - s**inh năm 1994

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế N - s**inh năm 1992

Đều trú tại: Tổ X, khu Y, phường V, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Thế N .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có một con chung là cháu Nguyễn Đào Như N - sinh ngày 08/3/2016.

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Thế N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Đào Như N - sinh ngày 08/3/2016. Chị Đào Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N vì anh N không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp**:** Hai bên thống nhất không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đào Thị T xin chịu cả 150.000đ, hoàn trả lại cho chị T 150.000đ. (Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000836 ngày 19/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSNDTP Việt trì;
- Chi cục THADS;
- UBND phường V, TP. Việt trì
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Kim Liên